

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...~~23~~.../2019/TT-BGDĐTHà Nội, ngày ~~25~~ tháng ~~12~~ năm 2019**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của
cán bộ, công chức và viên chức ban hành kèm theo
Thông tư số 17/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức và viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 17/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức và viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 17/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 1, Điều 2 như sau:

“c) Thủ trưởng đơn vị là công chức, viên chức đang công tác tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 vào Điều 3 như sau:

Thủ trưởng các đơn vị, giám đốc các dự án, đề án, chương trình thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch hội đồng đại học, chủ tịch hội đồng trường của các cơ sở giáo dục đại học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý tham gia không quá 02 (hai) lần mỗi năm các đoàn ra trong Kế hoạch khi có nội dung phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, trừ trường hợp tham gia đoàn tháp tùng, tùy

tùng theo yêu cầu của cấp trên, làm nhiệm vụ hợp tác quốc tế, đàm phán quốc tế do yêu cầu công tác và các trường hợp khác được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép; không cử nhiều hơn 01 đoàn đi công tác trong cùng thời gian, địa điểm, cùng một sự kiện theo lời mời của cùng một đối tác.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 và bổ sung khoản 5 vào Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

“2. Đoàn do lãnh đạo Bộ làm trưởng đoàn đi thăm và làm việc chính thức với các nước; tham dự hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đàm phán quốc tế, họp liên Chính phủ trong khuôn khổ các thỏa thuận quốc tế và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Đoàn tham dự hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đàm phán quốc tế, họp liên Chính phủ trong khuôn khổ các thỏa thuận quốc tế và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; các khóa bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn; các hoạt động giao lưu văn hóa, trại hè, các đại hội thể thao, cuộc thi quốc tế.

4. Đoàn đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm; đàm phán, làm việc trong khuôn khổ các dự án, chương trình hợp tác đã ký kết; tham gia các hội chợ, triển lãm giáo dục quốc tế trong kế hoạch của các chương trình, dự án hoặc tham gia các hoạt động khác thuộc lĩnh vực giáo dục.”

b) Bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Công chức, viên chức tham dự hội nghị, hội thảo, diễn đàn, đàm phán quốc tế, tham dự họp liên Chính phủ; tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn; các hoạt động giao lưu văn hóa, trại hè, đại hội thể thao, cuộc thi quốc tế.”

4. Bổ sung Điều 4a vào sau Điều 4 như sau:

“Điều 4a. Quy định về số lượng, thời gian, thành phần chi tiết đoàn ra

1. Đối với đoàn ra theo hình thức quy định tại khoản 1 Điều 4, số lượng người tham gia, thời gian công tác, mục đích, nội dung, chương trình làm việc căn cứ theo đề án đoàn ra đã được phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với đoàn ra theo hình thức quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 5, Điều 4 của Thông tư này, số lượng người tham gia, thời gian công tác, mục đích, nội dung, chương trình làm việc căn cứ theo đề án đoàn ra đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét quyết định bảo đảm hiệu quả chuyển công tác.”

5. Bổ sung khoản 4, khoản 5 vào Điều 8 như sau:

“4. Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo đơn vị đi công tác nước ngoài không theo đoàn, đề nghị gửi báo cáo kết quả chuyển công tác cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quản lý công chức, viên chức trong việc đi công tác nước ngoài.

5. Trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, các đơn vị gửi báo cáo công tác quản lý đoàn ra, tổng hợp kết quả chuyển công tác nước ngoài, số lượng văn bản ký kết